

Số: /STNMT-MT

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2024

V/v thông báo kết quả thẩm định
hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường
của cơ sở thuộc da và sản xuất gelatin

Kính gửi: Công ty cổ phần thương mại sản xuất da Nguyên Hồng
(Địa chỉ: Thôn Nà Lòong, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn)

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Công văn số 11/CV-NH ngày 15/4/2024 của Công ty cổ phần thương mại sản xuất da Nguyên Hồng về việc đề nghị cấp Giấy phép môi trường của cơ sở thuộc da và sản xuất gelatin (sau đây gọi là cơ sở) và hồ sơ kèm theo nộp tại trung tâm dịch vụ hành chính công ngày 16/4/2024; trên cơ sở kết quả thẩm định của Đoàn kiểm tra được thành lập theo Quyết định số 95/QĐ-STNMT ngày 22/4/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, tiến hành kiểm tra thực tế và họp ngày 02/5/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ KIỂM TRA, THẨM ĐỊNH

1. Các nội dung đạt yêu cầu

Cấu trúc và nội dung Báo cáo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của cơ sở thuộc da và sản xuất gelatin được lập cơ bản theo mẫu Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Bảo vệ môi trường.

2. Các nội dung chưa đạt yêu cầu cần phải chỉnh sửa, bổ sung

2.1. Tên cơ sở: Đề nghị thống nhất tên cơ sở là “cơ sở thuộc da và sản xuất gelatin” hay “Nhà máy sản xuất gelatin” trong toàn bộ báo cáo.

2.2. Chương I

- Theo nội dung trong báo cáo đề cập vị trí của cơ sở nằm cạnh đường tỉnh 233 là chưa đúng, thực tế đây là đoạn đường thuộc tuyến Quốc lộ 4A qua địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) đã được phê duyệt, diện tích thực hiện dự án 10.500m² tuy nhiên tại hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường tổng diện tích thực hiện dự án 43.528,9 m². Đề nghị chủ dự án giải trình việc mở rộng diện tích được thực hiện từ thời điểm nào, xây dựng các công trình gì có thay đổi với báo cáo ĐTM đã được phê duyệt?

- Đề nghị lược bỏ các Giấy phép môi trường thành phần đã hết hiệu lực, đã thu hồi.

- Trang 7 bổ sung QCVN về định mức cấp nước cho quá trình sinh hoạt.

- Trang 8, Nội dung nước thải sản xuất tính dựa theo kinh nghiệm sản xuất là không đủ cơ sở khoa học, đề nghị đưa ra số liệu thực tế đã phát sinh.

- Trang 13. Kết quả quan trắc đợt 1 (vào ngày 04/03/2022) và đợt 2 (vào ngày 31/05/2023) đề nghị so sánh theo quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT và QCVN 06:2009/BTNMT do tại thời điểm quan trắc QCVN 05:2023 chưa có hiệu lực.

2.3. Chương II: Đề nghị bổ sung các văn bản về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện Văn Lãng; bổ sung hiện trạng sử dụng đất của dự án; đánh giá sự phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt.

2.4. Chương III

- Nội dung “Nước mưa trên mái nhà xưởng và văn phòng được thu gom vào các máng thoát nước mưa trên mái sau đó chảy về ống dẫn nước mưa xuống mặt đất rồi theo các *rãnh tự nhiên chảy xuống suối*” đề nghị làm rõ cụm từ “rãnh tự nhiên”, bổ sung mô tả mạng lưới thu gom và số lượng các điểm thoát nước mưa ra môi trường của cơ sở.

- Bổ sung sơ đồ chi tiết hệ thống thu gom, xử lý nước thải. Tại sơ đồ hệ thống thu gom, thoát nước thải (hình 4) chưa thể hiện được mạng lưới thu gom, thoát nước thải hiện nay của cơ sở; bổ sung mô tả chi tiết thông số kỹ thuật cơ bản (kết cấu, kích thước, chiều dài) của từng tuyến thoát nước thải trước khi thải ra môi trường.

- Trang 26, 27: mục 1.3. xử lý nước thải không thống nhất giữa phần thuyết minh và sơ đồ minh họa tại hình 1. Quy trình công nghệ xử lý nước thải của nhà máy.

- Đối với hệ thống xử lý nước thải đề nghị chủ cơ sở mô tả từng công trình xử lý nước thải đã được xây dựng, lắp đặt (bao gồm tên đơn vị thiết kế, thi công, giám sát thi công, nhà thầu xây dựng,...); định mức tiêu hao hóa chất, điện năng; các thiết bị phải có giấy chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ (như CO, CQ).

- Trang 35, bổ sung công nghệ xử lý khí thải lò hơi số 3 và giải trình đối với hệ thống xử lý khí thải lò hơi số 3 không sử dụng cyclon lọc bụi; mô tả chi tiết thông số kỹ thuật cơ bản (đơn vị thiết kế, thi công, giám sát thi công, nhà thầu xây dựng,...) hệ thống xử lý khí thải; các thiết bị phải có giấy chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ (như CO, CQ).

- Trang 40, tại mục a. Nguồn phát sinh và tải lượng nêu "*Hiện nay công ty có 70 công nhân thường trực và khoảng 30 lao động thời vụ khối lượng chất thải sinh hoạt phát sinh khoảng 40-50kg/ngày (tương đương khoảng 14-15/tấn)*" đề nghị xác định lại cách tính toán (do đơn vị đã đi vào hoạt động cần có số liệu thực tế, chính xác).

- Trang 44, Mục 3.3. Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường, bổ sung chất thải sản xuất và bùn thải, tro xỉ, đồng thời bổ sung khối lượng và cơ sở tính toán đối với các loại chất thải này; bổ sung các phiếu kết quả phân tích bùn phát sinh từ hoạt động xử lý nước thải ở công đoạn xử lý hóa lý và sinh học.

- Trang 43 thống nhất sử dụng từ “nhà máy” hay “cơ sở”.

- Trang 57, tại Bảng 1 có nội dung “*lượng nước thải xin cấp phép xả thải tối đa là 190m³/ngày tính bằng 100% lượng nước được phép khai thác nước ngầm*” đề nghị xem xét lại do Công ty chỉ có giấy phép khai thác nước mặt. Nội dung “*Thực tế lượng nước phát sinh trung bình tại Nhà máy là 122,2m³/ngày.đêm Dự án chỉ cần xây dựng HTXLNT công suất 125 m³/ngày.đêm như trong thiết kế là đủ để xử lý*” đề nghị xem xét công suất của hệ thống xử lý nước thải hiện nay là 125 m³/ngày đêm hay 375m³/ ngày đêm; cung cấp số liệu thực tế phát sinh hiện nay kèm theo tài liệu chứng minh.

- Bổ sung, làm rõ số liệu, thông số minh chứng rõ tiếng ồn, độ rung; xử lý chất thải nguy hại trong dự án chưa đưa ra số liệu minh chứng thống kê hàng năm là bao nhiêu; có cam kết bồi thường thiệt hại khi xảy ra sự cố môi trường, nhưng chưa đưa ra các con số dự kiến của từng nội dung.

2.5. Chương IV

- Trang 60, đề nghị xem xét lại việc để giá trị $K_f = 1,2$ khi lưu lượng xả thải trung bình của cơ sở 122,2m³/ ngày đêm.

2.6. Chương VII

- Chưa đánh giá việc thực hiện, chấp hành các quyết định Thanh tra, kiểm tra của các cơ quan Nhà nước.

- Chưa đánh giá việc thay đổi quy mô (diện tích), công trình so với đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

- Đối với nội dung sản xuất da đã di chuyển lên cơ sở cần điều chỉnh lại quy mô, tên của dự án...trong báo cáo đề xuất cấp phép.

- Nội dung đơn xin cấp phép đề nghị nêu rõ thời gian xin cấp phép là bao nhiêu năm.

2.7. Phụ lục

- Tại bản vẽ hoàn công hệ thống xử lý khí thải chỉ thể hiện hạng mục hệ thống xử lý khí thải lò hơi số 1 công suất 12.000m³/giờ và hệ thống xử lý khí thải lò hơi số 2 công suất 12.000m³/giờ, không có hồ sơ hoàn công hệ thống xử lý khí thải lò hơi số 3.

- Qua xem xét phụ lục giấy tờ về đất đai Công ty đề xuất nhu cầu sử dụng diện tích 43.528,9m² đất để phục vụ sản xuất kinh doanh, trong đó: Diện tích đất phi nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân (đất ở, đất sản xuất kinh doanh) thuê với các hộ dân 5.532,5m²; diện tích đất nông nghiệp (đất trồng lúa, đất trồng cây lâu năm,...) thuê của các hộ dân 30.805,1m²; diện tích đất giao thông nội đồng, suối,... do UBND xã quản lý, Công ty có nhu cầu thuê 7.191,3m²: *Đối với diện tích 30.805,1m² đất nông nghiệp (đất trồng lúa, đất trồng cây lâu năm,...) thuê của các hộ gia đình, cá nhân:* theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt thì khu đất đã phù hợp là đất sản xuất kinh doanh, phù hợp với mục đích sử dụng đất của Công ty, tuy nhiên, hồ sơ chưa đủ điều kiện xem xét do chưa phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 08/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ; *Đối với diện tích*

7.191,3 m² đất do UBND xã quản lý (gồm đất giao thông nội đồng, suối,...), Công ty đã lập hồ sơ xin thuê đất nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Qua xem xét, hồ sơ xin thuê đất của Công ty chưa đủ điều kiện trình UBND tỉnh quyết định thuê đất do khu đất chưa phù hợp với Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 08/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Qua rà soát, đối chiếu với bản đồ Điều chỉnh Quy hoạch Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 08/7/2010, phạm vi ranh giới khu đất có nhu cầu sử dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gồm: Khu 1 (diện tích 38.179,2 m²) và Khu 2 (5.349,7 m²) nằm toàn bộ trong ranh giới đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; định hướng gồm các loại đất: đất cây xanh ven sông; mặt nước. Do vậy, đề nghị Công ty hoàn thiện các thủ tục về đất đai theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Đề nghị chủ cơ sở bổ sung văn bản thể hiện tổng mức đầu tư hiện tại của cơ sở sản xuất.

- Bổ sung sơ đồ bản vẽ chi tiết: Hệ thống xử lý khí thải, nước thải, kho lưu giữ chất thải; sơ đồ bản vẽ tổng mặt bằng thể hiện các công trình bảo vệ môi trường, nhà xưởng sản xuất (thể hiện hướng tuyến thoát nước thải, nước cấp, khí thải,..).

3. Các nội dung đề nghị sau kiểm tra thực tế

- Cơ sở đã được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở thuộc da và sản xuất gelatin” tại Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 26/12/2012. Đề nghị rà soát, đối chiếu những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cấp.

- Theo thuyết minh của chủ cơ sở là 03 lò hơi đốt than củi. Tuy nhiên, qua kiểm tra thực tế cho thấy hiện tại chỉ có 01 lò hơi hoạt động, do đó đề nghị chủ cơ sở rà soát lại tình hình hoạt động thực tế về các công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải.

- Đối với hệ thống xử lý nước thải, một số hạng mục công trình xử lý nước thải đã dừng hoạt động tuy nhiên Công ty chưa có hệ thống bạt che đậy, vẫn còn để tồn đọng chất thải, không có biển báo hệ thống đã dừng hoạt động tại hạng mục này. Đề nghị xử lý, cảnh báo đối với các công trình này.

- Một số mương thu nước thải đã xuống cấp để nước mưa xấp nhập. Đề nghị cải tạo, cách ly hoàn toàn nước mưa chảy tràn và nước thải sản xuất.

- Qua kiểm tra thực tế hạng mục hệ thống xử lý nước thải đối chiếu với hồ sơ hoàn công không thống nhất. Đề nghị rà soát, đối chiếu các hạng mục công trình so với Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cấp để có cơ sở đối chiếu theo quy định và chỉ ra các hạng mục công trình, công nghệ có thay đổi gì so với báo cáo ĐTM đã được phê duyệt.

- Qua rà soát, trên phần diện tích thực hiện có một số hạng mục dừng hoạt

động, một số nhà xưởng bỏ trống, do vậy đề nghị cơ sở rà soát lại hiện nay cơ sở có nhu cầu hoạt động trên các phần diện tích nào? Sử dụng hệ thống nhà xưởng nào? Các hạng mục nào hiện nay không có nhu cầu sử dụng. Trên cơ sở đó đề xuất nội dung đề nghị cấp giấy phép môi trường đảm bảo thống nhất.

- Hệ thống xử lý nước thải của cơ sở được bố trí gần suối Khuổi Luông, có nguy cơ lớn xảy ra sự cố, đề nghị công ty xây dựng công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường đối với nước thải trong quá trình hoạt động.

- Đề nghị Công ty thực hiện nghiêm túc Thông báo số 638/TB-UBND ngày 23/12/2023 chỉ được tiếp tục duy trì hoạt động từ nay đến hết năm 2025; đồng thời rà soát các mốc thời gian, lộ trình di chuyển hoạt động sản xuất từ cơ sở 1 đến cơ sở 2 tại văn bản số 38/VN-NH ngày 18/02/2022 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3547/VP-KT về việc kết quả xem xét đề nghị của Công ty cổ phần Thương mại sản xuất da Nguyên Hồng để đảm bảo tính khả thi và phù hợp với thực tế.

II. ĐỀ NGHỊ DOANH NGHIỆP

Hoàn thiện báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường theo yêu cầu nêu trên. Sau khi hoàn thiện báo cáo, chủ cơ sở nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến tại cổng dịch vụ công trực tuyến (<https://dichvucong.langson.gov.vn/>) để được xem xét cấp Giấy phép môi trường theo quy định, gồm có:

- 01 (một) văn bản giải trình nêu rõ những nội dung đã được chỉnh sửa, bổ sung theo kết quả thẩm định của Đoàn kiểm tra.

- 01 (một) văn bản điện tử định dạng đuôi “.pdf” chứa toàn bộ báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của cơ sở (bao gồm cả phụ lục).

(Để biết cụ thể hơn cách nộp hồ sơ trực tuyến, chủ các dự án đầu tư tại cơ sở truy cập vào trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn, vào mục "Hướng dẫn nộp hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến" xem clip hướng dẫn)

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo đề Công ty cổ phần thương mại sản xuất da Nguyên Hồng biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn;
- Thành viên Đoàn kiểm tra tại Quyết định số 95/QĐ-STNMT ngày 22/4/2024 (11b);
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Đăng ký đất đai (đăng Website);
- Cán bộ đầu mối theo dõi;
- Lưu: VT, MT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Trục